

Ông Nguyễn Quang Việt, Thứ trưởng Bộ Công an,

Ông Chu Văn Biên, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp,

Ông Nguyễn Trọng Tinh, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản,

Ông Nguyễn Văn Đạt, Tổng cục phó Tổng cục Bưu điện và truyền thanh,

Ông Nguyễn Xiền, Giám đốc Nha khí tượng,

Ông Lê Đức Chính, Bí thư Trung ương đoàn thanh niên lao động Việt-nam.

Hà-nội, ngày 26 tháng 3 năm 1966

T. M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

QUYẾT ĐỊNH số 67 — CP ngày 7 tháng 4 năm 1966 về việc chia huyện Hà-quảng thuộc tỉnh Cao-bằng thành hai huyện; hợp nhất hai huyện An-duong và Hải-an thuộc thành phố Hải-phòng; đặt xã Bằng-la trực thuộc thị xã Đồ-sơn.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào điều 74 của Hiến pháp quy định nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng Chính phủ;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ, của Ủy ban hành chính khu tự trị Việt-bắc; Ủy ban hành chính tỉnh Cao-bằng và Ủy ban hành chính thành phố Hải-phòng;

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 23 tháng 3 năm 1966,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay chia huyện Hà-quảng thuộc tỉnh Cao-bằng thành hai huyện như sau:

1. Huyện Hà-quảng gồm có 20 xã là: Cái-viên; Đào-ngạn; Hạ-thôn; Kéo-yên; Lũng-nậm; Cò-

muồi, Tòng-cột, Si-hai, Mạ-ba, Nà-sắc, Nội-thôn, Phù-ngọc, Hồng-si, Quý-quân, Sóc-hà, Thượng-thôn, Trường-hà, Văn-an, Xuân-hòa, Yên-lũng;

2. Huyện Thông-nông gồm có 8 xã là: Đa-thông, Lương-thông, Cần-yên, Lương-can, Thanh-long, Ngọc-động, Bình-lãng và Yên-son.

Điều 2. — Nay hợp nhất hai huyện An-duong và Hải-an thuộc thành phố Hải-phòng thành một huyện mới lấy tên là huyện An-hải.

Điều 3. — Nay đặt xã Bằng-la (huyện Kiến-thụy) trực thuộc thị xã Đồ-sơn thuộc thành phố Hải-phòng.

Điều 4. — Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Ủy ban hành chính khu tự trị Việt-bắc, Ủy ban hành chính tỉnh Cao-bằng và Ủy ban hành chính thành phố Hải-phòng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 7 tháng 4 năm 1966

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

QUYẾT ĐỊNH số 76-CP ngày 21 tháng 4 năm 1966 về việc sửa đổi tên các đèo ở miền núi và tên các đảo, eo, vụng, luồng, lạch trên mặt biển.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Đề thống nhất tên gọi các đèo, đảo, eo, vụng, luồng, lạch và bỏ những tên cũ bằng tiếng Pháp;

Theo đề nghị của các ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ Quốc phòng;

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 20 tháng 4 năm 1966,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay giao cho ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ cùng với các ông Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa và ông Viện trưởng Viện Khoa học

09673168

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

xã hội xem xét và sửa đổi đề thống nhất tên gọi các đèo, đảo, eo, vung, luồng, lạch theo những nguyên tắc sau đây:

- Bỏ những tên gọi bằng tiếng Pháp;
 - Lấy lại các tên cũ mà nhân dân đã quen gọi;
 - Nếu không có tên cũ thì căn cứ vào hình dáng, thắng cảnh, di tích lịch sử mà đặt tên mới.
- Điều 2.— Các ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa và ông Viện trưởng Viện Khoa học xã hội chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 21 tháng 4 năm 1966

T. M. Hội đồng Chính phủ
Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

CÁC BỘ

LIÊN-BỘ ĐẠI HỌC VÀ TRUNG HỌC CHUYÊN NGHIỆP — TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ liên bộ số 2 - TT/LB
ngày 29 tháng 3 năm 1966 quy định
tạm thời chế độ chi tiêu cho các
trường, lớp tại chức đại học và
trung học chuyên nghiệp.

BỘ TRƯỞNG BỘ ĐẠI HỌC
VÀ TRUNG HỌC CHUYÊN NGHIỆP
BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi:

Các Bộ và cơ quan ngang Bộ,
Các Ủy ban hành chính khu, tỉnh và
thành phố,

Thi hành quy chế chung về tổ chức các trường, lớp tại chức đại học và trung học chuyên nghiệp do Thủ tướng Chính phủ ban hành tại nghị định số 101-TTg ngày 11-10-1962;

Căn cứ nghị định số 171-CP ngày 20-11-1963 của Hội đồng Chính phủ về nguyên tắc quyết định cho mở trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp;

Căn cứ chỉ thị số 88-TTg ngày 5-8-1965 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển hướng công tác giáo dục trước tình hình và nhiệm vụ mới, trong đó có nêu rõ: *Phải mở rộng hơn nữa hình thức học tại chức không thoát ly sản xuất*;

Căn cứ yêu cầu phát triển các trường, lớp tại chức đại học và trung học chuyên nghiệp của các Bộ, các ngành;

Liên bộ quy định tạm thời một số nguyên tắc và chế độ chi tiêu cho các trường, lớp đó như sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Những trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp tại chức mở theo đúng những quy định tại điều 8, điều 9 của nghị định số 171-CP nói trên và đã đăng ký theo hướng dẫn tại thông tư số 40-TT ngày 13-8-1964 của Bộ Giáo dục, được cấp phát kinh phí đề chi vào việc tổ chức trường, lớp, trả lương và phụ cấp cho cán bộ và giảng viên, chi tiêu về nghiệp vụ và công vụ.

2. Việc chi tiêu cần phải bảo đảm các điều kiện đề giảng dạy và học tập được tốt nhưng phải hết sức tiết kiệm. Tích cực dựa vào cơ sở vật chất, tổ chức bộ máy và cán bộ sẵn có để giảm nhẹ chi tiêu cho ngân sách Nhà nước.

3. Kinh phí cho các trường, lớp tại chức do quỹ đào tạo của các Bộ đài thọ nếu là trường, lớp của trung ương, và do ngân sách địa phương đài thọ nếu là trường, lớp của địa phương.

II. NỘI DUNG VÀ CHẾ ĐỘ CHI TIÊU

a) Các khoản chi phí về những hoạt động chung của trường, lớp tại chức và về nghiệp vụ giảng dạy, học tập: Áp dụng theo các chế độ hiện hành đối với các trường, lớp tập trung.

b) Các khoản chi về nghiệp vụ có tính chất riêng đối với các lớp tại chức:

1. Bưu phí đề gửi giáo trình, tài liệu và thư trả lời cho học viên (đối với các lớp học bằng thư) do ngân sách Nhà nước đài thọ.

2. Chi phí về tổ chức các kỳ tập trung học viên tại các trạm phụ đạo: một số trường, lớp phải tổ chức học tập, phụ đạo tại các trạm địa phương; nói chung cần tích cực dựa vào sự giúp đỡ về mọi mặt của các cơ quan địa phương. Trường hợp không dựa được vào cơ sở sẵn có, nhà trường có thể chi một số khoản tối thiểu cần thiết để bảo đảm việc giảng dạy, học tập, ăn và ngủ cho giảng viên và học viên.

3. Chi phí về việc tổ chức in giáo trình, tài liệu học tập: ngân sách Nhà nước chịu các